CTCP Thế giới số – HOSE: DGW

KHUYẾN NGHỊ: **MUA** | Giá mục tiêu: 56,000 | Upside: 32%

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

- **KQKD 2025 tăng trưởng ấn tượng (+ 24%YoY) và tiếp tục kỳ vọng KQKD năm 2026 +29%YoY bứt** phá trên mức nền cao của cùng kỳ. Động lực chính từ kỳ vọng nhu cầu tiêu dùng có xu hướng cải thiện: (i) xu hướng chuyển đổi số quốc gia dẫn dắt các DN SMEs và hộ kinh doanh nâng cấp, đầu tư phần cứng và dịch vụ công nghệ: ICT và Server và (ii) Xu hướng thiếu hụt RAM gián tiếp hỗ trợ nhu cầu tiêu dùng các sản phẩm ICT và CE (đặc biệt trong 1H2026) và (iii) xu hướng cao cấp hóa vẫn là xu hướng hỗ trợ tăng trưởng trong trung hạn sơ bộ được thể hiện qua KQKD tháng 1/2026 +90%YoY và mục tiêu Q1/2026, DTT và LNST lần lượt +36%YoY và+70%YoY. Bên cạnh đó, lợi nhuận hoạt động cốt lõi cũng được hỗ trợ bởi nỗ lực tối ưu hóa chi phí vận hành và đóng góp của các nhãn hàng mới.
- **Định giá của cổ phiếu DGW đang ở mức PE FW 2026 = 13.6 lần** -thấp hơn định giá trung bình giai đoạn phân phối Iphone là 18 lần (CAGR LNHĐ cốt lõi 2020-2025=21%).

Yếu tố dẫn dắt giá CP: (1)KQKD Q1/2026 tích cực hơn kế hoạch và (2) kì vọng Kỳ vọng khoản hoàn nhập 90 tỷ VND từ đầu tư chứng khoán, tương ứng gia tăng đóng góp lợi nhuận một lần /CP = 407 VND/CP (3) Ký kết các nhãn hàng và mảng kinh doanh mới tiềm năng tăng trưởng trung hạn.

Rủi ro: Nhu cầu suy giảm nhanh hơn kì vọng trong 2H/2026, rủi ro từ căng thẳng địa chính trị thế giới gây áp lực lên tỷ giá và lãi suất và biến động từ thị trường chứng khoán đến các khoản đầu tư.

CẬP NHẬT KẾT QUẢ KINH DOANH SƠ BỘ 2 THÁNG NĂM 2026

Doanh thu lũy kế 2 tháng năm 2026: vượt 5.300 tỷ VND, tăng +54% so với cùng kỳ, hoàn thành hơn 2/3 kế hoạch Quý 1: mục tiêu 7.500 tỷ đồng doanh thu (+36%YoY) và 180 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế (+70%YoY), nhờ nhu cầu tích trữ hàng ICT và CE trong bối cảnh thiếu hụt RAM và mảng OE ghi nhận doanh thu từ đơn hàng đã ký trong Q4/2026.

- Riêng doanh thu tháng 2/2026 đạt 2,200 tỷ VND (+20%YoY), dù trùng với kỳ nghỉ Tết.Ngành hàng tăng trưởng mạnh so với cùng kì: (1) Hàng tiêu dùng: +64%YoY (2) Thiết bị gia dụng: +50%YoY; (3) Điện thoại di động: +21%YoY (4) Laptop: +16%YoY.

Bên cạnh đó, DGW đã tiến hành họp tác với thương hiệu H3C chuyên cung cấp server giá hấp dẫn, phù hợp với các DN SME.

	2023	2024	2025	2026
Doanh thu thuần	18,817	22,078	26,632	30,948
Lợi nhuận gộp	1,559	2,055	2,311	2,738
LNST - CĐTS	354	444	548	688
Tăng trưởng EPS	-48%	25%	23%	26%

BÁO CÁO CẬP NHẬT

11/03/2026– HSX: DGW

Trung tâm phân tích Chứng khoán BIDV

Phạm Thị Minh Châu

(Trưởng nhóm,
Chuyên viên phân tích cao cấp)

Chauptm@bsc.com.vn

Thông tin doanh nghiệp

Giá hiện tại (VND):	42,300
Cổ phiếu LH (Triệu):	219
Vốn hoá (Tỷ VND):	9,318
Thanh khoản 30n (Triệu):	0.82
Sở hữu nước ngoài:	28.6%

CẬP NHẬT THÔNG TIN TẠI CUỘC GẶP GỠ NHÀ ĐẦU TƯ

Tóm tắt KQKD: Lũy kế năm 2025, DTT và LNST lần lượt đạt 26,600 tỷ VND (+21%YoY) và 548 tỷ VND (+24%YoY), tương ứng hoàn thành 105%KHDT và 105%KHLNST năm 2025 (I) DTT +21%YoY được dẫn dắt bởi tăng trưởng tích cực của các mảng kinh doanh cốt lõi như Laptop +34%YoY, thiết bị văn phòng (OE) +41.2%YoY và hàng gia dụng (HA) +77%YoY (II) lợi nhuận sau thuế +24%YoY nhờ biên lợi nhuận hoạt động cốt lõi tăng 0.3 điểm phần trăm dựa trên tăng đóng góp của các mảng có biên lợi nhuận tốt hơn, nắm bắt cơ hội từ biến chuyển của ngành và tối ưu hóa chi phí vận hành; bất chấp sự kiện trích lập dự phòng đầu tư chứng khoán hơn 90 tỷ VND .

So sánh với kỳ vọng của BSC tại báo cáo gần nhất (Link), DTT và LNST lần lượt +1% và +4% so với cùng kì chủ yếu đến từ biên lợi nhuận +0.6 điểm % so với ước tính :(i) đóng góp của mảng thiếu bị văn phòng (OE) và hàng gia dụng (HA) dẫn dắt tăng trưởng chính nhờ nhu cầu phục hồi trong Q4/2025 và (ii) hiệu quả của tối ưu hóa chi phí vận hành, Đủ để bù đắp cho khoản dự phòng đầu tư chứng khoán hơn 90 tỷ VND (VPB,HPG,TCB)

Kế hoạch kinh doanh 2026: DTT đạt 31,500 tỷ VND (+18%YoY) và LNST đạt 660 tỷ VND (+20%YoY). Dự phóng trên được doanh nghiệp kỳ vọng dựa trên HĐKD cốt lõi trong bối cảnh

- Nhu cầu tiêu dùng chung cải thiện nhẹ nhờ các biện pháp kích thích kinh tế trong nước
- Diễn biến của sự kiện thiếu hụt RAM sẽ tiếp tục diễn ra trong hai giai đoạn 1: Q4/2025- Q1/2026 dẫn dắt giá bán tăng, chủ yếu ở các sản phẩm ICT và CE (~10%YoY) và cải thiện biên lợi nhuận và giai đoạn 2: Q2-Q3/2026 giá bán có thể tiếp tục tăng từ 10% đến 20% YoY nhưng có thể gây sức ép lên nhu cầu tiêu dùng. Các sự kiện hỗ trợ khác đến từ tăng trưởng doanh số nhờ xu hướng chuyển đổi số quốc gia dẫn dắt các DN SME và hộ kinh doanh theo đầu tư phần cứng công nghệ kích thích nhu cầu đầu tư ICT và server, sản phẩm TV mùa World Cup và Iphone ra mắt dòng điện thoại gập gián tiếp nâng giá trị phân khúc điện thoại gập
- Các mảng kinh doanh: Điện thoại đi ngang, Laptop tăng trưởng 1 chữ số và OE và HA sẽ là động lực tăn trưởng chính. Ngoài ra công ty sẽ khai thác mảng phụ kiện ô tô đang tương đối phân mảnh gồm dầu nhớt (Quy mô thị trường tỷ USD), săm lốp và pin,... Dự kiến sẽ tiến hành đầu tư CAPEX khi thị phần lên 10% (ước tính giá trị đầu tư nhỏ so với TTS của DGW).
- Kỳ vọng mảng đầu tư tài chính sẽ có lãi trong năm 2026 và chưa đưa vào kỳ vọng KQKD. Ngoài ra công ty dự kiến sẽ nắm bắt cơ hội đầu tư trái phiếu được bảo lãnh bởi CTCK trong bối cảnh lãi suất tăng.

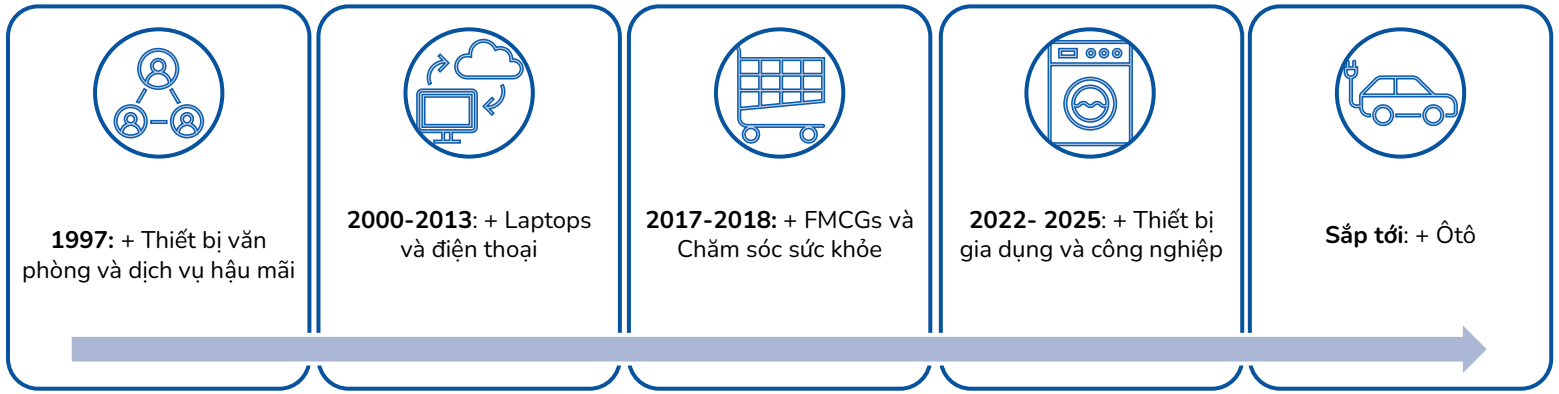

BÁO CÁO CẬP NHẬT

11/03/2026– HSX: DGW

KHUYẾN NGHỊ:	**MUA**
Giá mục tiêu:	56,000
Upside:	32%

Thông tin doanh nghiệp

Giá hiện tại (VND):	42,300
Cổ phiếu LH (Triệu):	219
Vốn hoá (Tỷ VND):	9,318
Thanh khoản 30n (Triệu):	0.82
Sở hữu nước ngoài:	28.6%

KHUYẾN NGHỊ CỦA BSC

Kỳ vọng KQKD năm 2026: BSC kỳ vọng DTT và LNST lần lượt đạt 30,948 tỷ VND (+16%YoY) và 688 tỷ VND (+25.6%YoY), EPS 2026 =3,109 VND/CP – hoàn thành 98% kế hoạch doanh thu và 104% KHLN- tương đương tăng +4% DT và +17% LNST so với báo cáo trước nhờ bối cảnh ngành diễn biến tích cực hơn kỳ vọng dự vào KQKD Q4/2025 và 2T/2026, nhờ:

- Mảng thiết bị văn phòng (OE) +29%YoY được kỳ vọng dẫn dắt tăng trưởng nhờ xu hướng chuyển đổi số của các DN SMEs và hộ gia đình và mảng điện thoại, Laptop (+14%YoY) và hàng gia dụng +24%YoY tiếp tục được thúc đẩy tăng trưởng nhờ sự kiện thiếu hụt RAM từ cuối Q4/2025.
- Biên LNST +0.2 điểm phần trăm so với cùng kỳ, nhờ tận dụng được lợi thế tồn kho trong bối cảnh giá các sản phẩm tăng do thiếu hụt RAM và tối ưu hóa vận hành trong năm 2025. Ngoài ra, chúng tôi chưa ước tính kỳ vọng thu nhập một lần từ đầu tư chứng khoán.

Hiệu suất giá cổ phiếu DGW chỉ ghi nhận +7%YTD sau xu hướng điều chỉnh -25% từ đỉnh gần nhất do xu hướng điều chỉnh của thị trường chứng khoán và diễn biến phức tạp từ căng thẳng giữa Mỹ -Isarel và Iran tác động lên tâm lý thị trường, nên chưa phản ánh kỳ vọng tăng trưởng tích cực về KQKD của DGW trong năm 2026. Do đó, **BSC duy trì khyến nghị MUA đối với cổ phiếu DGW với mức giá mục tiêu 1 năm là là 56,000 VND/CP (upside+32% so với giá đóng cửa ngày 10/03/2026),** nhằm phản ánh điều chỉnh giai đoạn dự phóng và tăng kỳ vọng KQKD năm 2026 so với dự phóng trước và P/E mục tiêu duy trì ở mức 18 lần tương đương giai đoạn phân phối Iphone.

Yếu tố dẫn dắt giá CP: (1)KQKD Q1/2026 tích cực hơn kế hoạch và (2) kì vọng Kỳ vọng khoản hoàn nhập 90 tỷ VND từ đầu tư chứng khoán, tương ứng gia tăng đóng góp lợi nhuận một lần /CP = 407 VND/CP (3) Ký kết các nhãn hàng và mảng kinh doanh mới tiềm năng tăng trưởng trung hạn.

Hình 1: Giá cổ phiếu và VnIndex
VND/cổ phiếu

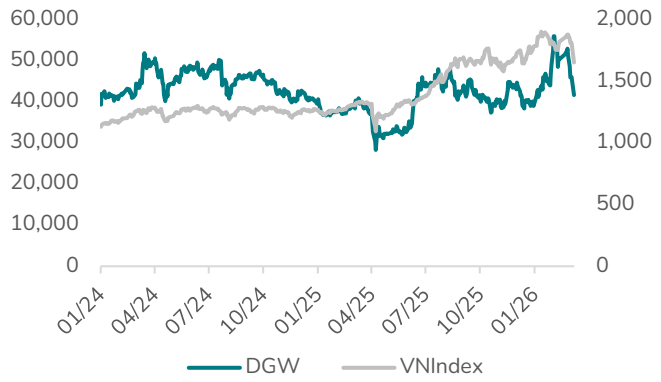

Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Hình 2: Định giá P/E
Lần

Nguồn: Bloomberg, BSC Research

BÁO CÁO CẬP NHẬT

11/03/2026– HSX: DGW

KHUYẾN NGHỊ:	**MUA**
Giá mục tiêu:	56,000
Upside:	32%

Thông tin doanh nghiệp

Giá hiện tại (VND):	42,300
Cổ phiếu LH (Triệu):	221
Vốn hoá (Tỷ VND):	9,318
Thanh khoản 30n (Triệu):	0.82
Sở hữu nước ngoài:	27.6%

PHỤ LỤC: BẢNG TÓM TẮT KQKD

	Q4/2025	Q4/2024	%YoY	2025	2024	%YoY
Doanh thu thuần	**7,990**	**5,859**	**36%**	**26,632**	**22,078**	**20.6%**
Lãi gộp	692	608	14%	2,311	2,062	12.1%
Chi phí bán hàng	(346)	(357)	-3%	(1,369)	(1,285)	6.5%
Chi phí QLDN	(58)	(65)	-11%	(224)	(245)	-8.3%
Lợi nhuận HĐKD	**289**	**186**	**55%**	**718**	**533**	**34.8%**
Thu nhập tài chính	79	56	42%	264	194	36.2%
Chi phí tài chính	(155)	(67)	133%	(317)	(163)	95.2%
Thu nhập khác, ròng	(2)	15	NA	21	6	258.0%
LNTT	211	189	12%	689	569	21.2%
LNST	162	146	10%	555	448	23.8%
LNST CT mẹ	**160**	**140**	**14%**	**548**	**444**	**23.5%**
Chỉ số						
GPM	8.7%	10.4%	-1.7 đpt	8.7%	9.3%	-0.7 đpt
SG&A/Rev	5.1%	7.2%	-2.1 đpt	5.98%	6.93%	-0.9 đpt
Biên LN HĐKD	3.6%	3.2%	0.4 đpt	2.7%	2.4%	0.3 đpt
Biên LNST	2.0%	2.5%	-0.5 đpt	2.08%	2.03%	0.1 đpt

Nguồn: BSC Research

BÁO CÁO CẬP NHẬT

11/03/2026– HSX: DGW

KHUYẾN NGHỊ:	**MUA**
Giá mục tiêu:	56,000
Upside:	32%

Thông tin doanh nghiệp

Giá hiện tại (VND):	42,300
Cổ phiếu LH (Triệu):	219
Vốn hoá (Tỷ VND):	9,318
Thanh khoản 30n (Triệu):	0.82
Sở hữu nước ngoài:	28.6%

Hệ thống khuyến nghị

Các khuyến nghị MUA, Bán hoặc Nắm giữ chứng khoán được xác định dựa trên tổng mức sinh lời kỳ vọng, bằng tổng của chênh lệch giữa giá mục tiêu và giá đóng cửa ngày khuyến nghị của chứng khoán cộng với tỷ suất cổ tức kỳ vọng. Các định nghĩa về khuyến nghị cụ thể như sau:

Xếp hạng khuyến nghị	Định nghĩa
MUAMẠNH	Tổng mức sinh lời kỳ vọng trong 1 năm từ 30% trở lên
MUA	Tổng mức sinh lời kỳ vọng trong 1 năm từ 15% đến 30%
NẮM GIỮ	Tổng mức sinh lời kỳ vọng trong 1 năm từ -15% đến 15%
BÁN	Tổng mức sinh lời kỳ vọng trong 1 năm thấp hơn -15%

Thông tin liên hệ - Trung tâm phân tích Nghiên cứu

Trần Thăng Long
Giám đốc Trung tâm Phân tích Nghiên cứu
Longtt@bsc.com.vn

Bùi Nguyên Khoa
P. Giám đốc Trung tâm PTNC
Vĩ mô – Thị Trường
Khoabn@bsc.com.vn

Đỗ Thu Phương
P. Giám đốc Trung tâm PTNC
Định lượng
Phuongdt@bsc.com.vn

Phan Quốc Bửu
P. Giám đốc Trung tâm PTNC
Ngành – Doanh nghiệp
Buupq@bsc.com.vn

Nhóm Ngân hàng, Tài chính

Dương Quang Minh
Trưởng nhóm, Chuyên viên phân tích cao cấp
Minhdq@bsc.com.vn

Đoàn Minh Trí
Chuyên viên phân tích
Tridm@bsc.com.vn

Nhóm Bất Động Sản, VLXD

Phạm Quang Minh
Trưởng nhóm, Chuyên viên phân tích cao cấp
Minhpq@bsc.com.vn

Lâm Việt
Chuyên viên phân tích cao cấp
Vietl@bsc.com.vn

Vũ Công Hoàng Duy
Chuyên viên phân tích
Duyvch@bsc.com.vn

Nhóm Dầu khí, Điện, Phân bón – Hoá chất

Nguyễn Thị Cẩm Tú
Trưởng nhóm, Chuyên viên phân tích cao cấp
Tuntc@bsc.com.vn

Lưu Thuỳ Linh
Chuyên viên phân tích
Linhlt2@bsc.com.vn

Nguyễn Dân Trưởng
Chuyên viên phân tích
Truongnd@bsc.com.vn

Nhóm Bán lẻ, Xuất khẩu, Logistics

Phạm Thị Minh Châu
Trưởng nhóm, Chuyên viên phân tích cao cấp
Chauptm@bsc.com.vn

Trần Lâm Tùng
Chuyên viên phân tích
Tungtl@bsc.com.vn

Trần Nguyễn Tường Huy
Chuyên viên phân tích
Huytnt@bsc.com.vn

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định MUAbán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

© 2025 BIDV Securities Company, All rights reserved. Unauthorized access is prohibited.